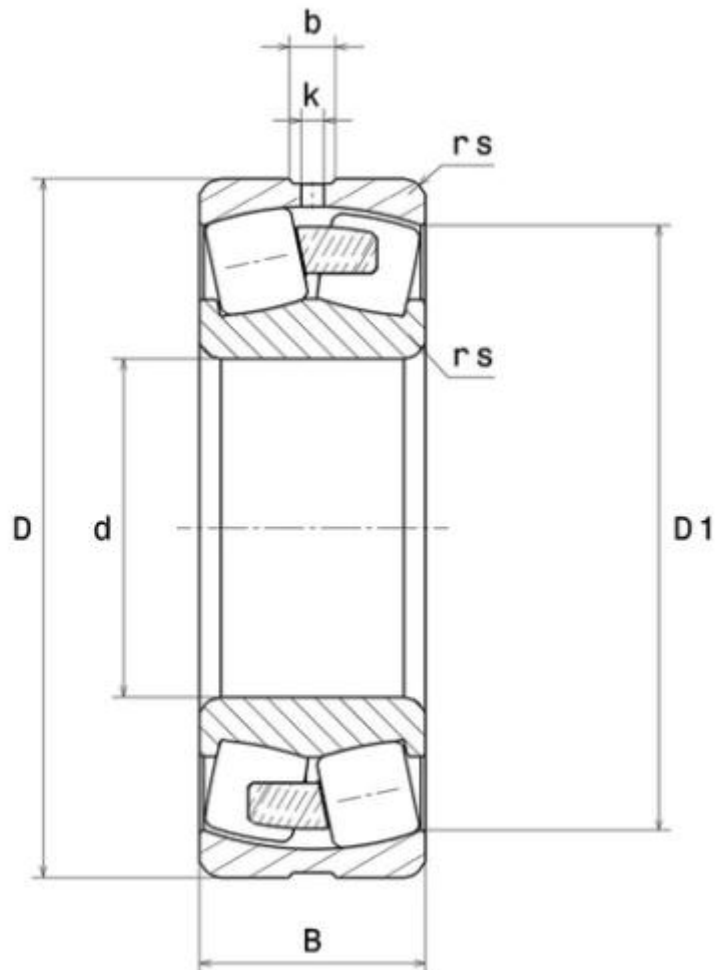


Vòng bi 10X22216EAW33EE



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	80 mm
D - Đường kính ngoài	140 mm
B - Chiều rộng	40 mm
d2 - Đường kính gờ của vòng trong	91,3 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	131,5 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	2 mm

Số lượng lỗ bôi trơn	3
b - Chiều rộng của rãnh bôi trơn	7,87 mm
k - Đường kính của lỗ bôi trơn	3,5 mm
Khe hở vòng bi	CN
Trọng lượng	2,43 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	278 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	287 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	33,8 kN
e - Trị số giới hạn	0.22
Y0 - Hệ số tải trọng trục tĩnh	3.07
Y1 - Hệ số tải trọng trục thấp hơn	3.14
Y2 - Hệ số tải trọng trục trên	4.67
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	110 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	91 mm
da max - Đường kính vai tối đa IR	91,3 mm
db - Đường kính tối thiểu cho ống lót	0 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	131,5 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	2 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor